

Bản án số 15/2022/HNGN- ST
Ngày 16 -8 - 2022
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VINH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái
2. Bà Lê Thị Bích Thuần

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị Hương L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy L1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “ vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 6 năm 2022 và những lời khai tiếp theo tại tòa nguyên đơn là chị Lưu Thị Hương L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Duy L1 kết hôn năm 2019, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, cưới có tổ chức, có đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 24 tháng 5 năm 2019. Sau ngày cưới, chị về làm dâu và sống chung cùng gia đình

anh L1 tại tổ dân phố Hồng Bàng, thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ cuối năm 2019, nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, chung sống với nhau không có tình cảm, cuộc sống thường ngày không tìm được tiếng nói chung. Anh L1 ham chơi, nghiện Game thường xuyên nghỉ việc, không tu chí làm ăn, nợ nần, cấm cố bên ngoài, dẫn đến không có khả năng trả nợ nên thường xuyên trốn tránh gặp gỡ mọi người; từ cuối năm 2019 vợ chồng đã bắt đầu sống ly thân, sau đó anh chị quay về đoàn tụ được thời gian, đến tháng 4 năm 2022 đến nay, vợ chồng chính thức sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh L1.

Về con chung: Chị và anh L1 có 01 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2019. Hiện cháu N đang ở với chị; ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu N và tự nguyện không yêu cầu anh L1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Chị và anh L1 không có tài sản chung, không nợ chung gì của ai và không cho ai vay chung, không nợ của bất kỳ tổ chức tín dụng nào, ly hôn chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản.

Bị đơn anh Nguyễn Duy L1 vắng mặt tại phiên tòa, xong trong quá trình chuẩn bị xét xử, anh trình bày: Anh xác nhận thời gian kết hôn, quá trình chung sống như chị L trình bày là đúng. Theo anh, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh làm ăn thua lỗ, dẫn tới nợ nần, nhiều người đến đòi nợ khiến cho vợ chồng áp lực và nảy sinh mâu thuẫn và chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng đã chính thức sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay. Nay chị L yêu cầu ly hôn, anh không nhất trí, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, không muốn ly hôn, anh đề nghị hòa giải để vợ chồng được đoàn tụ.

Về con chung: Anh cũng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2019. Hiện nay cháu N đang ở với chị L. Nếu ly hôn, anh cũng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N. Anh cũng không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Anh cũng không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng; đối với nguyên đơn đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật; bị đơn là anh Nguyễn Duy L1 không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Hương L.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2019 cho chị Lưu Thị Hương L được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Duy L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí ly: Chị Lưu Thị Hương L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền Tòa án giải quyết: Do các đương sự đăng ký nhân khẩu và cư trú tại tổ dân phố Hồng Bàng, thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2.]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã thông báo, triệu tập, tổng đạt cho anh L1 nhiều lần qua bố anh L1 là ông Nguyễn Duy N, có lần anh L1 chấp hành đến Tòa án làm việc, nhiều lần anh L1 không chấp hành, không đến Tòa án làm việc theo thông báo nên Tòa án chỉ tiến hành hòa giải được một lần giữa các đương sự; vụ án đã được đưa ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 02 tháng 8 năm 2022, tuy nhiên anh L1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã phải hoãn phiên tòa; Tòa án đã có quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử, đồng thời đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa đến anh L1; tại phiên tòa hôm nay anh L1 vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt anh L1 theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3]. Về nội dung: Quan hệ pháp luật mà Tòa án đang giải quyết là về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án đương sự xác nhận, ngày 24 tháng 5 năm 2019 Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận kết hôn cho chị L, anh L1 theo đúng quy định của pháp luật; do đó hôn nhân giữa chị L và anh L1 là hợp pháp;

quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L1 không chịu khó làm việc, sa đà vào các tệ nạn xã hội, nghiện game, dẫn đến không có khả năng trả nợ, thường vắng nhà trốn tránh việc trả nợ, anh L1 không quan tâm, chăm sóc vợ, con, vợ chồng đã sống ly thân xong vẫn không cải thiện được tình cảm; trong những lần làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, chị L xác định không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng và vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh L1. Đối với anh L1 không nhất trí ly hôn; xong cũng không đưa ra được biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng, Tòa án cũng đã tổ chức hòa giải nhiều lần, để hàn gắn tình cảm vợ chồng cho anh chị; tuy nhiên, anh L1 không có mặt là tự từ bỏ quyền lợi của mình là được tham gia hòa giải, tự từ bỏ quyền được tham gia phiên tòa; điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích để xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị L; cho chị L được ly hôn với anh L1.

[4]. Về nuôi con chung: Chị L và anh L1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2019. Hiện cháu N đang ở với chị L; khi ly hôn, cả chị L và anh L1 đều có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng: Quyền yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, giáo dục con là hoàn toàn chính đáng; tuy nhiên hiện nay cháu Nhi còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, cần có sự chăm sóc của người mẹ; mặt khác xét ở điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng thì chị L có điều kiện hơn anh L1; chị làm nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong, có công việc, thu nhập ổn định, cháu N vẫn ở với chị từ nhỏ; đối với anh L1 thì không có công việc, thu nhập, không có điều kiện để chăm sóc con chung, thường xuyên vắng mặt ở nhà nên cần giao cháu N cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị L không yêu cầu anh L1 cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; anh L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp quy định của pháp luật.

[5]. Về chia tài sản: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

[1]. Cho chị Lưu Thị Hương L được ly hôn với anh Nguyễn Duy L1.

[2]. Về nuôi con chung: Giao cho chị Lưu Thị Hương L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2019; anh Nguyễn Duy L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về án phí: Chị Lưu Thị Hương L phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 003836 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, chị Lưu Thị Hương L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lăng;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Thái Lê Thị Bích Thuận

Nguyễn Tấn Tám

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lăng;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tám

